



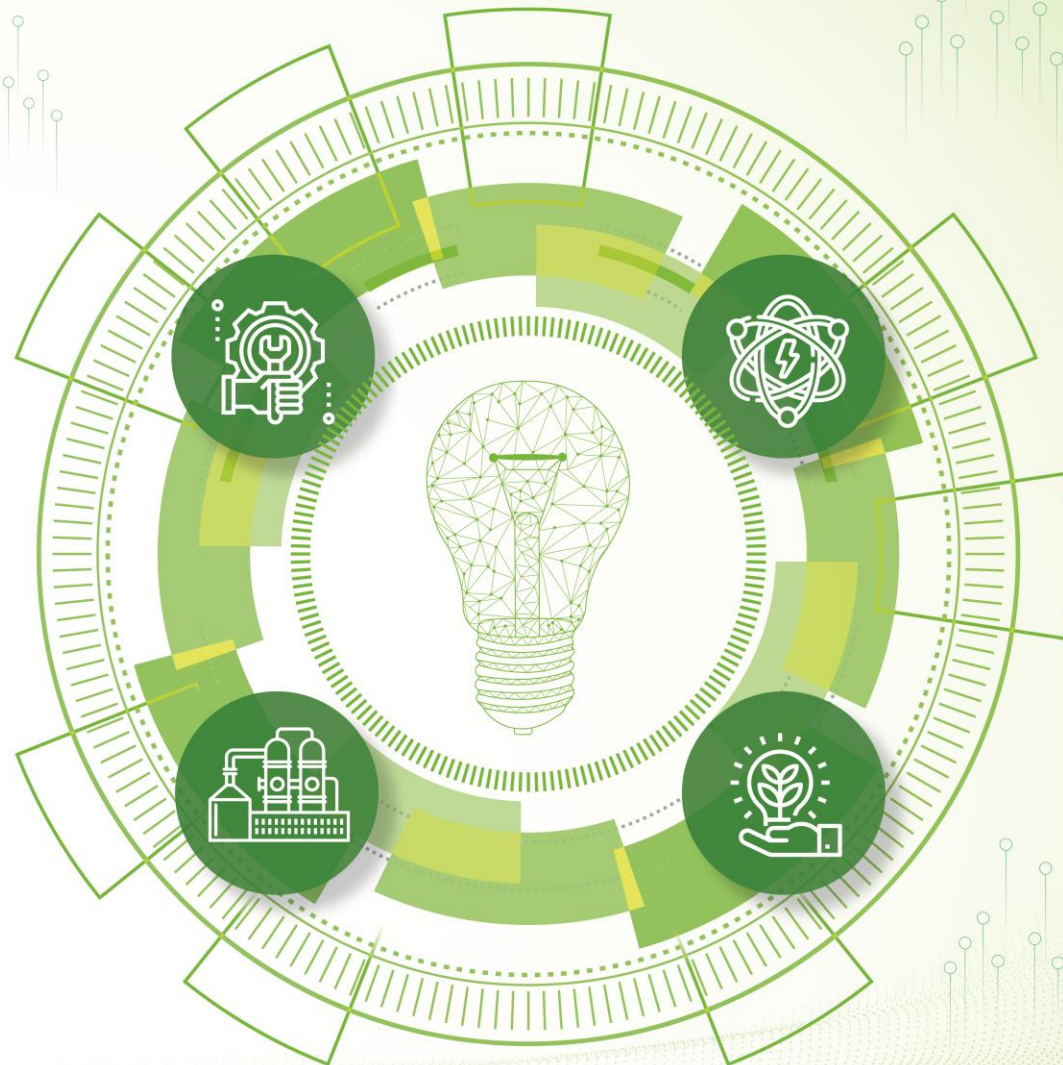
# EVNGENCO 3

## BẢN TIN NHÀ ĐẦU TƯ

### KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

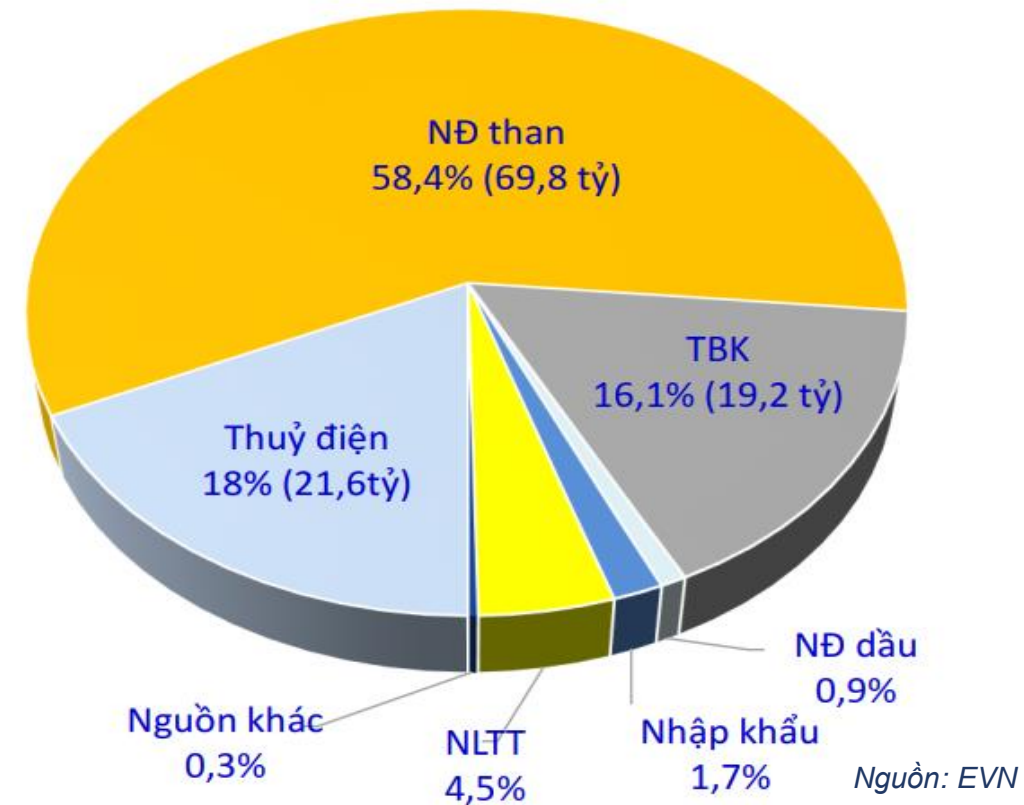
#### Thông tin cổ phiếu ngày 30/6/2020

- Mã cổ phiếu: PGV (UPCoM)
- Thấp/ Cao 6 tháng 2020 (ngàn VND): 9,2 - 11,9
- Số lượng CP lưu hành: 1.069.969.577
- Vốn điều lệ (tỷ đồng): 10.700
- Vốn hóa thị trường (tỷ đồng): 11.235
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 49%

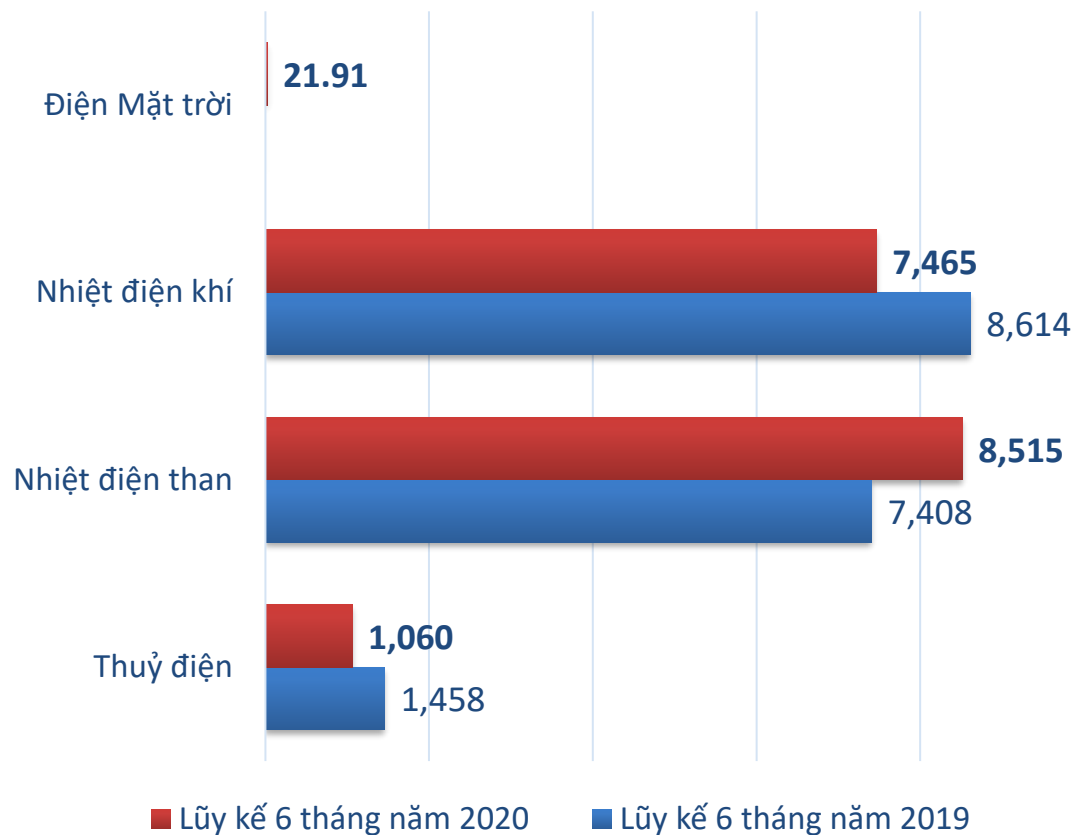


- Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 nghiêm trọng, nguồn khí cấp cho phát điện suy giảm, nước về các hồ thủy điện kém so với kế hoạch,... EVN và các đơn vị vẫn nỗ lực đảm bảo cung ứng đủ điện cho phát triển kinh tế xã hội của cả nước và sinh hoạt của nhân dân dịp Tết Nguyên đán Canh Tý, các kỳ họp Quốc hội Khóa XIV,... Đặc biệt, EVN đã đảm bảo tăng cường cấp điện cho các bệnh viện, cơ sở y tế và các khu vực cách ly tập trung phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19.
- SLĐ sản xuất thực hiện 6 tháng đầu năm 2020 của toàn hệ thống điện đạt **119,95 tỷ kWh**, thấp hơn so với KH 6 tháng đầu năm **6,07 tỷ kWh** (trong đó sản lượng Thủy điện giảm 6,15 tỷ kWh so với kế hoạch), và chỉ tăng trưởng **2,3%** so với cùng kỳ năm 2019.
- Tỷ trọng đóng góp của các loại hình phát điện năm 2020 trong 6 tháng đầu năm có sự thay đổi đáng kể so với cùng kỳ năm 2019: Tỷ trọng của Nhiệt điện than và năng lượng tái tạo tăng cao; nhiệt điện khí và thủy điện giảm.

## Cơ cấu điện sản xuất 6 tháng năm 2020



Sản lượng điện toàn Tổng Công ty theo cơ cấu nguồn (triệu kWh)



- Các nhà máy điện của EVNGENCO 3 vận hành ổn định, giảm đáng kể sự cố so với cùng kỳ 2019. Nhiệt điện than Vĩnh Tân 2 và Mông Dương 1 được huy động công suất cao trong bối cảnh nguồn khí cấp suy giảm và tình hình thủy văn khu vực Nam và Trung Bộ diễn biến bất lợi, nắng nóng kéo dài.
- Tiếp tục nhập khẩu than với khối lượng **868.431 tấn** đáp ứng **41%** nhu cầu NMNĐ Vĩnh Tân 2. NMNĐ Mông Dương 1 đã triển khai tiếp nhận than của TCT Đông Bắc qua Cảng đá vôi, theo đó bổ sung nguồn cung cấp than, tăng tính dự phòng và chủ động trong đảm bảo nhiên liệu than cho sản xuất.
- Các công trình sửa chữa lớn: Trung tu H1 - Buôn Kuốp, Buôn Tua Srah; Đại tu H2 - Srêpók 3; Trung tu GT12 - Phú Mỹ 1,... đều đạt chất lượng và tiến độ.
- Công tác bảo vệ môi trường tại các nhà máy tiếp tục được đảm bảo và kiểm soát tốt; các công trình bảo vệ môi trường được duy trì vận hành ổn định, tin cậy và nồng độ các thông số phát thải đều nằm trong giới hạn cho phép.

- Tốc độ tăng trưởng phụ tải hệ thống điện thấp hơn so với kế hoạch do ảnh hưởng của Đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình sản xuất điện. Kết quả sản lượng điện sản xuất 6 tháng đầu năm 2020 của toàn EVNGENCO 3 đạt 17.061 triệu kWh, thấp hơn 2,40% so với cùng kỳ năm 2019.
- Mặt khác, giá thanh toán toàn phần bình quân trên thị trường điện (FMP) giảm 9,34% YoY dẫn đến doanh thu thuần lũy kế 6 tháng đầu năm 2020 đạt 21.527 tỷ đồng, giảm 3,89% YoY, lợi nhuận gộp đạt 2.081 tỷ đồng giảm 19,07% YoY.
- Lợi nhuận trước thuế 6 tháng 2020 (không bao gồm CLTG) đạt 1.037 tỷ đồng giảm 12,34% YoY, tuy nhiên chi phí tài chính giảm do chi phí lãi vay giảm và giảm lỗ CLTG dẫn đến lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 742 tỷ đồng, tăng 79,04% YoY.

## DOANH THU THUẦN

21.527 TỶ VND

 -3,81% YoY

## LỢI NHUẬN GỘP

2.081 TỶ VND

 -19,07% YoY


## LNTT (Không bao gồm CLTG)

1.037 TỶ VND

 -12,34% YoY

## LỢI NHUẬN SAU THUẾ

742 TỶ VND

 +79,04% YoY

## TỔNG TÀI SẢN

74.657 TỶ VND

 -3,81% YoY

## VỐN CHỦ SỞ HỮU

12.760 TỶ VND

 +18,68% YoY

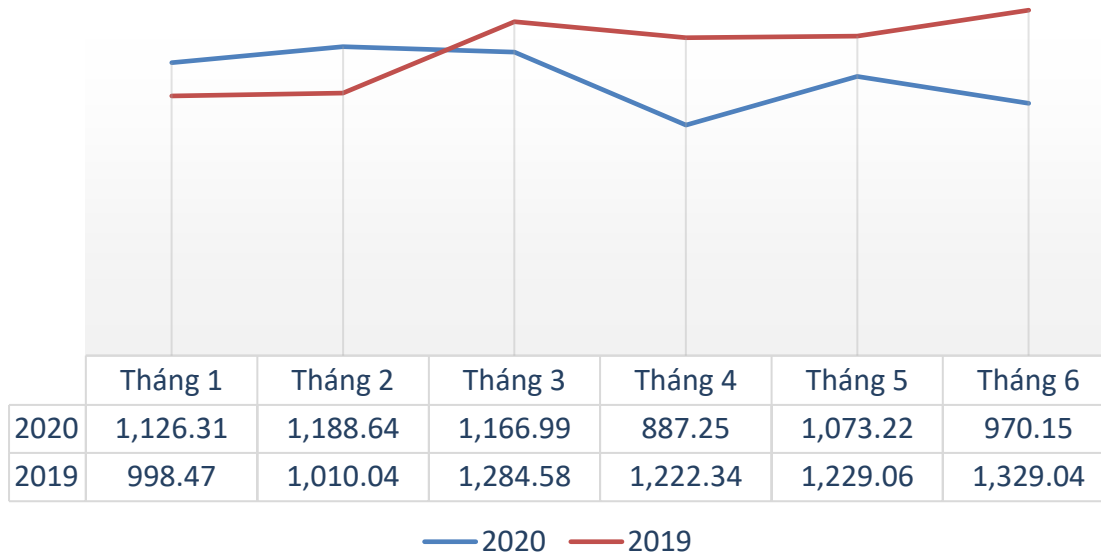
# BẢNG CHI TIẾT KẾT QUẢ SẢN XUẤT ĐIỆN

www.genco3.com

Đơn vị	Công suất (MW)	% vốn góp	KH 2020 (Tr kWh)	Lũy kế năm 2020	Lũy kế so với cùng kỳ (%)	Tỷ lệ TH/KH (%)
<b>Công ty mẹ</b>	<b>5.485</b>	<b>100</b>	<b>32.616</b>	<b>16.095</b>	<b>99,65</b>	<b>49,35</b>
NĐ Phú Mỹ	2.540	100	14.842	7.330	89,01	49,39
<i>Phú Mỹ 1</i>	<i>1.080</i>	<i>100</i>	<i>7.257</i>	<i>3.724</i>	<i>103,39</i>	<i>51,31</i>
<i>Phú Mỹ 2.1 &amp; 2.1 MR</i>	<i>890</i>	<i>100</i>	<i>4.493</i>	<i>1.961</i>	<i>62,79</i>	<i>43,66</i>
<i>Phú Mỹ 4</i>	<i>450</i>	<i>100</i>	<i>3.092</i>	<i>1.645</i>	<i>108,95</i>	<i>53,21</i>
TĐ Buôn Kuốp	586	100	2.398	590	72,99	24,60
NĐ Vĩnh Tân	1.244	100	7.909	4.209	116,47	53,21
NĐ Mông Dương	1.080	100	7.429	3.944	112,86	53,09
ĐMT Vĩnh Tân 2	42,65 MWp ~ 35 MW	100	38	22	-	57,66
<b>Công ty con</b>	<b>854</b>		<b>1.510</b>	<b>497</b>	<b>73,24</b>	<b>32,93</b>
NĐ Bà Rịa (BTP)	390	79,56	892	135	35,51	15,08
NĐ Ninh Bình (NBP)	100	54,76	618	363	120,88	58,72
Công ty liên kết (VSH, TBC, TĐ Sê San 3A)	364	30	1.237	470	72,21	37,98
<b>Tổng cộng</b>	<b>6.339</b>		<b>35.362</b>	<b>17.061</b>	<b>97,60</b>	<b>48,25</b>

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020	6 tháng 2020 (trước soát xét)	6 tháng 2019	Tăng/ giảm cùng kỳ (%)	TH/KH (%)
<b>Hợp nhất</b>						
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	43.142	21.804	22.629	-3,65	50,54
<i>Trong đó: Doanh thu bán điện</i>		42.439	21.286	22.236	-4,27	50,16
Giá vốn hàng bán		38.480	19.446	19.809	-1,83	50,54
Lợi nhuận gộp		4.275	2.081	2.571	-19,07	48,67
LNTT (không bao gồm CLTG)		2.164	1.037	1.183	-12,34	47,91
EBITDA			4.328	4.274	+1,26	
LNST			742	414	+79,04	
<b>Công ty mẹ</b>						
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	40.442	20.671	21.296	-2,94	51,11
<i>Trong đó: Doanh thu bán điện</i>		39.801	20.145	20.959	-3,89	50,61
Giá vốn hàng bán		36.003	18.401	18.603	-1,09	51,1
Lợi nhuận gộp		4.104	1.980	2.498	-20,73	48,24
LNTT (không bao gồm CLTG)		1.996	996	1.088	-8,42	49,92
EBITDA			4.237	4.146	+2,19	
LNST			706	343	+106,07	

**Giá toàn phần thị trường điện bình quân hàng tháng giai đoạn 2019 - 2020 (FMP)**



**Bảng giá nhiên liệu bình quân 6 tháng/2020**

Giá nhiên liệu	Đơn vị tính	Giá bình quân 6 tháng/2020	Giá bình quân 6 tháng/2019	So với cùng kỳ (%)
Giá khí các Nhà máy Phú Mỹ	(USD/MMBTU)	5,651583	6,000362	-5,81%
Giá than 6a pha trộn NMNĐ Vĩnh Tân 2 (FOB)	(đồng/tấn)	1.600.000	1.664.000	-3,85%
Giá than 6a pha trộn NMNĐ Mông Dương 1 (FOB)	(đồng/tấn)	1.570.000	1.634.000	-3,92%

- Giá thanh toán toàn phần bình quân trên TTĐ (FMP) 6 tháng đầu năm 2020 giảm 9,34% so với cùng kỳ năm 2019 do ảnh hưởng từ việc giảm phụ tải so với KH từ đầu năm.
- Khí cấp bình quân cho sản xuất điện khu vực Đông Nam Bộ trong 6 tháng đầu năm 2020 bình quân khoảng 16,39 triệu m<sup>3</sup>/ngày, trong đó cấp cho các NMĐ Phú Mỹ chỉ đạt 7,63 triệu m<sup>3</sup>/ngày (thiếu khoảng 2,87 triệu m<sup>3</sup>/ngày so với nhu cầu).
- Các nhà máy duy trì nhiên liệu than, dầu tồn kho tối ưu đảm bảo cho sản xuất trong cao điểm mùa khô 2020.

## Điện mặt trời áp mái các đơn vị

### Tiến độ thực hiện

EVNGENCO 3 đang tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công Hệ thống điện mặt trời mái nhà Giai đoạn 1 của Công ty Nhiệt điện (CTNĐ) Phú Mỹ, CTNĐ Vĩnh Tân, Công ty EPS, Công ty Thủy điện Buôn Kuốp



## Dự án Trung tâm Điện lực Long Sơn - Tỉnh BR-VT

### Tiến độ thực hiện

Ngày 23/4/2020, Thủ tướng Chính phủ có Văn bản số 479/TTg-CN phê duyệt bổ sung Dự án TTĐL Long Sơn giai đoạn 1 quy mô công suất 1.200 - 1.500 MW vào Quy hoạch điện VII điều chỉnh với tiến độ đưa vào vận hành năm 2025-2026, các giai đoạn sau xem xét phê duyệt trong Quy hoạch điện VIII

EVNGENCO 3 đang phối hợp với các đối tác trong Tổ hợp triển khai lập Pre-FS dự án, khảo sát địa hình, địa chất phục vụ công tác thiết kế.





- Dự báo phụ tải các tháng cuối năm tăng trưởng thấp do tiếp tục bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, Sản lượng điện sản xuất 6 tháng cuối năm 2020 dự kiến là **17.376 triệu kWh** (trong đó: Các đơn vị Hạch toán phụ thuộc: **16.005 triệu kWh**, các Công ty cổ phần: **1.370 triệu kWh**)
- Đảm bảo các tổ máy vận hành ổn định, tin cậy.
- Tập trung thực hiện sửa chữa lớn các tổ máy phát điện, lò hơi tại các nhà máy điện theo kế hoạch đảm bảo chất lượng, tiến độ nhằm đáp ứng huy động cao trong các tháng cuối năm 2020 và mùa khô năm 2021.
- Tiếp tục phối hợp với các đối tác trong Tổ hợp triển khai các bước chuẩn bị đầu tư Dự án TTĐL Long Sơn.



VÌ SỰ PHÁT TRIỂN  
BỀN VỮNG



**EVNGENCO 3**

Quý cổ đông và nhà đầu tư có nhu cầu về  
thông tin xin liên hệ:

## TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3 - CTCP

📍 Số 60-66 Đường Nguyễn Cơ Thạch, Khu đô thị Sala  
Phường An Lợi Đông, Quận 2, TP. HCM, Việt Nam

☎ 028 36367449

✉ genco3@genco3.evn.vn

@ www.genco3.com